**Tiếng Việt**

**- 161 -**

**Tập viết (sau bài 70, 71)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

**-** Viết đúng **ôn, ôt, ơn, ơt, thôn xóm, cột cờ, sơn ca, vợt -** chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét.

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ, tiếng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Chữ mẫu

- Clip quy trình viết

- Vở luyện viết 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **\* Ổn định tổ chức** (1’)  **1. Hoạt động mở đầu** (3’)  - GV nêu MĐYC của bài học tập tô, tập viết các vần, tiếng vừa học ở bài 70, 71  **2. Hoạt động luyện tập** (28’)  a. GV viết lên bảng các chữ, tiếng, chữ *ôn, ôt, ơn, ơt, thôn xóm, cột cờ, sơn ca, vợt*  b. Tập tô, tập viết: *ôn, thôn xóm, ôt, cột cờ.*  - GV gọi HS đọc các chữ, tiếng.  - GV mời HS đọc các vần, từ ngữ; nói cách viết, độ cao các con chữ.  - GV vừa viết mẫu từng vần, tiếng, vừa hướng dẫn. Chú ý cách nối nét, khoảng cách, vị trí dấu thanh ở các chữ *thôn xóm, cột cờ.*  - GV yêu cầu HS tô, viếttrong *Vở Luyện viết 1,* tập một.  c. Tập tô, tập viết: *om, sơn ca, ơt, vợt*  - GV gọi HS đọc các chữ, tiếng.  - GV mời HS đọc các vần, từ ngữ; nói cách viết, độ cao các con chữ.  - GV vừa viết mẫu từng vần, từ ngữ, vừa hướng dẫn quy trình viết. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  - GV yêu cầu HS tô, viết trong *Vở Luyện viết 1, tập một*  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò** (3’)  - GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đủng, nhanh, đẹp.  - Nhắc những HS chưa viết xong về nhà tiếp tục luyện viết. | - HS quan sát và lắng nghe.  - Cả lớp đọc  - 1 HS đọc, trả lời  - 1 HS đọc, nêu  - HS quan sát, nghe  - HS viết vào vở luyện viết.  - 1 HS đọc  - 1 HS đọc, nêu  - HS quan sát, nghe  - HS viết vào vở luyện viết. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….………………………………………………………………………

….………………………………………………………………………